TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2026/HSST
Ngày 23/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hương và bà Lương Thị Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2026/TLST-HS ngày 15/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2026/QĐXXST-HS ngày 11/6/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T**; sinh ngày 11 tháng 7 năm 1965; số CCCD: 040065026xxx. Nơi cư trú: xóm V, xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 7/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn T (đã chết); con bà: Trương Thị Đ, sinh năm 1939; Vợ: Cao Thị T, sinh năm 1965. Con: 03 người, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 20/10/2025 cho đến nay tại xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An. (có mặt tại phiên tòa).

- Nguyên đơn dân sự: Anh Trương Văn H, sinh năm 1969.

Trú tại: Xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: 1. Anh Trương Văn G, sinh năm 1973 (có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Trương Văn T, sinh năm 1965 (có mặt tại phiên tòa).

Cùng trú tại: xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/7/2025, Công an xã T, tỉnh Nghệ An tiếp nhận nguồn tin tội phạm về việc trưa ngày 08/7/2025, tại Xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An, Trương Văn T, sinh năm 1965, trú tại xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Trương Văn H, sinh năm sinh năm 1969. Trú tại: Xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/7/2025, Trương Văn H, sinh năm 1969, trú tại xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An và Trương Văn G, sinh năm 1973; Trương Văn T, sinh năm 1965 cùng trú tại xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An cùng nhau ngồi uống rượu tại nhà Trương Văn T thì Trương Văn T đi bộ đến. Khi đến, thấy rượu gần hết nên Trương Văn T nói "Gần hết rượu rồi à, bên nhà tau đang còn chai nhỏ nhỏ" (Ý của Trương Văn T là mời H, G, T sang nhà T uống rượu), rồi T đi bộ về nhà trước. Một lúc sau thì anh Trương Văn G, Trương Văn T và Trương Văn H đi sang nhà Trương Văn T và cùng ngồi uống rượu với nhau tại bàn đá đặt trong sân nhà của T. Uống rượu được một lúc thì Trương Văn T và Trương Văn H xảy ra mâu thuẫn và to tiếng với nhau. Trương Văn G vào can ngăn và có ý định bênh vực Trương Văn T nên H dùng chân đạp một phát vào người của Giáp, do say rượu nên Giáp ngã và nằm xuống sân. Trương Văn T, Trương Văn T vào can ngăn, T nói với H" "H về đi, đừng đập nhau nữa" thì Trương Văn H đi lại vị trí trước đầu máy cày lấy một thanh gỗ dài khoảng 60cm đòi đánh Trương Văn G. Trương Văn T, Trương Văn T vào can ngăn thì H đánh trúng một phát vào lưng Trương Văn T, Trương Văn T thấy vậy chạy lại giật thanh gỗ trên tay của H ném ra vườn. Lúc này, Trương Văn H lấy một chiếc cuốc dựng ở máy cày đậu tại sân nhà T dơ lên dọa đánh Trương Văn T rồi ném chiếc cuốc về phía T nhưng không trúng (Chỉ ném dọa). Sau đó, Trương Văn H lên xe máy bỏ về, khi đi được khoảng 3 - 4 mét thì Trương Văn T tiếp tục chửi bởi H nên H dừng xe lại. Lúc này Trương Văn T đang ngồi ở bàn uống nước, H đi đến cầm chiếc điếu cày bằng nứa đang để trên bàn đánh trúng vào vùng đầu Trương Văn T (Không gây ra thương tích gì) thì T lao vào xô đẩy, giằng co nhau với H. Quá trình giằng co thì T bị ngã ra phía sau đồng thời chân trái của T đá trúng vào cạnh bàn đá (Bàn ngồi uống rượu) gây rách da chảy máu. Sau đó, Trương Văn T chạy vào khu vực phía sau giếng, sát cạnh nhà bếp lấy một con dao (loại dao đăn, có chiều dài 48,5cm, có cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, phần rộng nhất là 6,5cm) để trên nắp bê tông đậy giếng, chạy ra đứng trên thềm nhà, cầm dao bằng tay trái chỉ vào Trương Văn H và nói "Mi ngon thì vô đây" thì Trương Văn H lao vào dùng hai tay định nắm lấy tay cầm dao (tay trái) của T để cướp con dao thì T lùi về phía sau và cầm dao chém loạn xạ trên đầu của H nhưng không trúng. Khi H tiến sát lại gần người của T (Trong tư thế hai người đứng đối diện nhau), tay phải của H nắm vào phần bắp tay phía trên tay trái của T, còn tay trái của H nắm vào vùng cổ của T đẩy T lùi ra sau. Hai bên tiếp tục giằng co nhau một lúc nhưng H không chịu buông tay trái của T ra nên T đã gập khuỷu tay trái (tay cầm dao) từ trên xuống dưới thì đầu lưỡi dao chém trúng vào vùng đầu Trương Văn H 03 (Ba) phát. Lúc này, thấy H bị

thương chảy máu nên T hoảng sợ, thả dao xuống và cùng với Trương Văn T,Trương Văn G xử lý, băng bó vết thương cho H. Sau đó, Tổ an ninh trật tự của xóm Vặc, xã T đến làm việc, thu giữ vật chứng có liên quan, còn Trương Văn H được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực T điều trị. Còn Trương Văn T bị thương tích tại cẳng chân trái (Do tự đá vào bàn) nên tự đi viện Đa khoa khu vực Tây bắc Nghệ An từ ngày 30/7/2025 đến ngày 06/8/2025. Ngày 13/7/2025, bà Cao Thị N, sinh năm 1969 (là vợ của Trương Văn H) đã làm đơn tố giác tội phạm gửi Công an xã T, tỉnh Nghệ An. Ngay sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm, Công an xã T, tỉnh Nghệ An đã báo cáo, chuyển nguồn tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trương Văn H, hồi 9 giờ 00 phút ngày 13/7/2025 tại bệnh viện đa khoa khu vực T Nghệ An xác định: 01 (Một) vết thương đã được khâu chỉ, có chiều dài khoảng 12cm tại vị trí thái dương đỉnh bên phải; 01 (Một) vết thương hở đã được khâu chỉ, có chiều dài khoảng 7cm, tại vị trí trên đỉnh đầu phía trên tai bên phải, cách tai khoảng 10cm; 01 (Một) vết thương hở kích thước 4cm, vết thương không sâu tại vị trí sau trên cách tai bên phải khoảng 6cm.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trương Văn T, hồi 15 giờ 50 phút ngày 21/7/2025 tại Công an xã T, tỉnh Nghệ An xác định: Vùng đầu không phát hiện có vết thương tích gì; Mặt trước cẳng chân trái có 01 (Một) vết thương rách da hình tròn, sâu 0,3 cm, đường kính khoảng 01 cm, đang có dấu hiệu rỉ nước, nhiễm trùng.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trương Văn G, Trương Văn T ngày 16/7/2025 tại xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An thể hiện: Không phát hiện thấy các dấu vết, thương tích trên cơ thể.

Ngày 25/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thê đối với Trương Văn H và Trương Văn T.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 339/KLTTCT-TTPY ngày 4/8/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Trương Văn H: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thê của Trương Văn H tai thời điểm giám định là: 17% (Mười bảy phần trăm). Trong đó: Một sẹo vết thương đỉnh đầu bên phải, có tỷ lệ: 02% (Hai phần trăm); Một sẹo vết thương thái dương - đinh bên phải, có tỷ lệ: 02% (Hai phần trăm); Một sẹo vết thương chẩm bên phải, có tỷ lệ: 01 % (Một phần trăm); Vỡ xương đinh bên phải kích thước 39mm, điện não đồ bình thường, có tỷ lệ: 13 % (Mười ba phần trăm). Các vết thương đều do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 340/KLTTCT-TTPY ngày 4/8/2025 và Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 407/KLTTCT-TTPY ngày 29/8/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Trương Văn T: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Văn T tại thời điểm giám định là: 02 % (Hai phần trăm). Trong đó: Đầu hiện tại không có dấu vết tổn thương, có tỷ lệ: 0% (Không phần trăm);

Một vết thương 1/3 dưới trước cẳng chân bên trái, có tỷ lệ: 02% (Hai phần trăm); Ngực bên phải hiện tại không có dấu vết tổn thương, có tỷ lệ: 0% (Không phần trăm); Lưng bên phải hiện tại không có dấu vết tổn thương, có tỷ lệ: 0% (Không phần trăm).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định dấu vết sinh học (nhóm máu) đối với con dao thu giữ của Trương Văn T và máu của Trương Văn H.

Tại Bản kết luận giám định số 29/KL-KTHS (Đ2-SV) ngày 07/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Trên con dao thu giữ của Trương Văn T gửi tới giám định có bám dính máu người, thuộc nhóm máu O; Máu của Trương Văn H gửi đến giám định thuộc nhóm máu O.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định vũ khí đối với con dao mà Trương Văn T dùng để gây thương tích cho Trương Văn H (Ký hiệu A1); thanh gỗ và chiếc điếu cày mà Trương Văn H dùng đánh Trương Văn T (Ký hiệu A2, A3).

Tại bản Kết luận giám định số 64/KL-KTHS(Đ3) ngày 13/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu vật A1 gửi đến giám định là dao sắc, thuộc phụ lục 5, "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

- Mẫu vật ký hiệu A2, A3 gửi đến giám định không thuộc danh mục vũ khí theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Trương Văn T có hành vi dùng dao sắc chém anh Trương Văn H vào vùng đầu, gây tổn thương 17% nên ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An khởi tố bị can đối với Trương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuy nhiên, Quá trình điều tra do có sự thay đổi về pháp luật (Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao, quy định tại điểm b mục 1.2 khoản 1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đề nghị truy tố Trương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Khi tiến hành truy tố, người bị hại Trương Văn H đã tự nguyện làm đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với tội "Cố ý gây thương tích". Xét thấy, người bị hại anh Trương Văn H rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện và do có sự thay đổi về pháp luật (điểm b mục 1.2 khoản 1 Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao). Căn cứ Điều 29 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng Hình sự, ngày 13/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 02/QĐ-VKSNAN-KV; Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 03/QĐ-VKSNAN-KV đối với bị can Trương Văn T về tội Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Văn T tự nguyện bồi thường thiệt

hại và khắc phục hậu quả cho Trương Văn H số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Hiện nay, Trương Văn H không yêu cầu Trương Văn T phải bồi thường gì thêm.

Vật chứng thu giữ: - 01 (Một) con dao dài 48,5cm, có cản bằng gỗ, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm, hai đầu cán dao ốp kim loại màu trắng; 01 (Một) thanh gỗ dài 58cm, dày 03cm, kích thước rộng không đồng đều; 01 (Một) chiếc điếu cày bằng nứa hình trụ tròn dài 65cm, đường kính 4.3 cm. Vật chứng trên hiện đang bảo quản theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra Trương Văn T đã khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cáo T số 78/CT-VKSKV10 ngày 14/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An truy tố Trương Văn T về tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" theo quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo T đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn Bảo từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; không tranh luận về tội danh, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo T: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/07/2025, tại sân nhà của Trương Văn T thuộc xóm Vặc, xã T, tỉnh Nghệ An, do mâu thuẫn bột phát nên Trương Văn T và anh Trương Văn H xảy ra mâu thuẫn, giằng co và đánh nhau. Anh Trương Văn H dùng gậy gỗ, điếu cày đánh vào vùng lưng, đầu của Trương Văn T nhưng không gây ra thương tích; Còn Trương Văn T sử dụng dao thuộc phụ lục 5, "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số

75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an, quá trình T và anh H đang giằng co nhau, trong tư thế hai người đứng đối diện nhau, tay phải của anh H nắm vào phần bắp tay phía trên tay trái đang cầm dao của T, còn tay trái của anh H nắm vào vùng cổ của T đẩy T lùi ra phía sau. Khi đó, T đã gập khuỷu tay trái (tay cầm dao) từ trên xuống dưới thì đầu lưỡi dao chém trúng vào vùng đầu anh Trương Văn H 03 (Ba) phát, gây tổn thương cơ thể đối với Trương Văn H 17% (Mười bảy phần trăm).

Lời khai của bi cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như lời khai của nguyên đơn dân sự, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Trương Văn T dùng dao gây thương tích cho Trương Văn H với tỷ lệ thương tích 17%. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, con dao mà Trương Văn T đã sử dụng chém anh Trương Văn H là dao sắc thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" của Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 Bộ Công an; theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (Luật số 42/2024/QH15), con dao mà Trương Văn T sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe cho anh Trương Văn H là vũ khí quân dụng.

Bị cáo Trương Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao nhằm mục đích gây thương tích cho người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Hành vi của bị cáo Trương Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An truy tố bị cáo về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất hành vi phạm tội:

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[3.2] Đánh giá tính chất hành vi phạm tội và hình phạt

Thời gian gần đây, các hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, đặc biệt là hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng diễn ra hết sức phức tạp, có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức khác nhau, ở nhiều lứa tuổi, trong nhiều hoàn cảnh. Trong thời gian gần đây, trên địa

bàn tỉnh Nghệ An cũng như trên phạm vi cả nước, tình T sử dụng dao, kiếm và các loại hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn trong sinh hoạt, giao tiếp xã hội có chiều hướng gia tăng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, làm phát sinh nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; gây hoang mang, bất bình trong dư luận; gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của nhân dân.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước vừa đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành công dân có ích trong xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh bị cáo có làm nghề lao động tự do nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 48,5cm, có cán bằng gỗ, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm, hai đầu cán dao ốp kim loại màu trắng. Lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, phần rộng nhất lưỡi dao là 6,5cm, lưỡi dao có một cạnh sắc; 01 (Một) thanh gỗ dài 58cm, dày 03cm, kích thước rộng không đồng đều, một đầu to rộng 08cm, đầu nhỏ rộng 03cm, ở giữa rộng 10cm; 01 (Một) chiếc điếu cày bằng nứa hình trụ tròn dài 65cm, đường kính 4.3 cm, một đầu gắn với chiếc tẩu, một đầu gắn với cái giá đỡ bằng gỗ.

[6] Đối với hành vi phạm tội "Cố ý gây thương tích" của Trương Văn T.

Khi tiến hành truy tố, anh Trương Văn H người bị hại đã tự nguyện làm đơn rút Yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với tội "Cố ý gây thương tích". Xét thấy, người bị hại anh Trương Văn H rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện và do có sự thay đổi về pháp luật (điểm b mục 1.2 khoản 1 Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao). Căn cứ Điều 29 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng Hình sự, ngày 13/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 02/QĐ-VKSNAN-KV; Quyết định 10 đình chỉ vụ án đối với bị can số 03/QĐ-VKSNAN-KV đối với bị can Trương Văn T về tội Cố ý gây thương tích.

[7] Đối với hành vi của Trương Văn H dùng chân đạp trúng lưng và dùng gậy gỗ đánh trúng lưng của Trương Văn G tuy nhiên không gây thương tích gì, Trương Văn G từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Trương Văn H nên không xem xét.

[8] Đối với hành vi của của Trương Văn H dùng gậy gỗ, điếu cày đánh vào lưng, đầu của Trương Văn T nhưng không gây thương tích và dùng tay xô đẩy làm Trương Văn T bị thương tích 02% ở chân trái. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trương Văn H số tiền 6.500.000 đồng.

[9] Án phí: Bị cáo Trương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2026).

Giao bị cáo Trương Văn T cho Công an xã T tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Trương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Nghệ An giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao dài 48,5cm, có cán bằng gỗ, hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, dài 14cm, hai đầu cán dao ốp kim loại màu trắng; 01 (Một) thanh gỗ dài 58cm, dày 03cm, kích thước rộng không đồng đều; 01 (Một) chiếc điếu cày bằng nứa hình trụ tròn dài 65cm, đường kính 4.3 cm, một đầu gắn với chiếc tẩu, một đầu gắn với cái giá đỡ bằng gỗ. Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm - Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
-VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Bộ chỉ H quân sự tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, tỉnh Nghệ An;
- Công an xã T, tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10 – Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương